***Thứ Ba ngày 22 tháng 10 năm 2024***

**MÔN TOÁN**

## **Bài 18. SỐ THẬP PHÂN (2 TIẾT - TIẾT 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

-HS nhận biết khái niệm ban đầu về số thập phân; lập số, đọc, viết các số thập phân ở dạng đơn giản.

-Viết được các phân số thập phân và hỗn số có chứa phân số thập phân thành số thập phân.

-Giải quyết vấn đề đơn giản liên quan đến số thập phân.

-HS có cơ hội để phát triển các năng lực tư duy và lập luận toán học, mô hình hoá toán học, giao tiếp toán học, giải quyết vấn đề toán học và phẩm chất chăm chỉ.

##### **II.Đồ dùng dạy học**

**1.GV:** Hình vẽ phần Khởi động, Thực hành 1, Luyện tập 2, Vui học; hình vẽ bảng ô vuông (nếu cần).

**2.HS:** SGK; VBTT

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động Mở đầu (5’)** |
| - GV tổ chức trò chơi “Khu vườn mùa hè”.+ GV nêu 1 số câu hỏi kiểm tra bài cũ tiết 1(4 câu hỏi trên ppt)-GV giới thiệu bài mới | - HS chơi trò chơi:-HS lắng nghe và ghi vở |
| **2. Hoạt động Luyện tập- thực hành (20’)** |
| ***Thực hành******Bài 1:***– GV mời HS đọc yêu cầu BT1- GV hướng dẫn HS tìm hiểu bài, nhận biết yêu cầu của bài.- GV “Hỏi nhanh – Đáp gọn” giúp HS ôn lại:+ Cách viết phân số thập phân hay hỗn số có chứa phân số thập phân.+ Cách viết số thập phân.–GV yêu cầu HS thực hiện cá nhân.–Sửa bài, GV có thể trình chiếu (hoặc treo) hình vẽ lên rồi cho HS chơi tiếp sức để sửa bài, khuyến khích HS giải thích cách làm (tạo điều kiện cho nhiều HS trình bày).**Bài 2:**– GV mời HS đọc yêu cầu BT2–GV hướng dẫn HS tìm hiểu bài, nhận biết yêu cầu của bài.–GV “Hỏi nhanh – Đáp gọn” giúp HS ôn lại cách viết phân số thập phân và hỗn số có chứa phân số thập phân thành số thập phân.+ Nếu phân số thập phân đó bé hơn 1 thì phần nguyên là bao nhiêu?+ Số chữ số ở phần thập phân phụ thuộc vào đâu?–GV yêu cầu HS thực hiện cá nhân.–Sửa bài, GV khuyến khích nhiều nhóm trình bày.**Bài 3:**– GV mời HS đọc yêu cầu BT3–GV hướng dẫn HS tìm hiểu bài, nhận biết yêu cầu của bài.–GV “Hỏi nhanh – Đáp gọn” giúp HS ôn lại cách xác định vị trí của phần nguyên và phần thập phân.–GV yêu cầu HS thực hiện cá nhân.–Sửa bài, GV tạo điều kiện cho nhiều HS nói (theo mẫu).*Lưu ý:* GV cũng có thể trình chiếu (hoặc viết) từng số cho HS nêu các phần (giải thích cách làm).**Luyện tập****Bài 1:**–GV hướng dẫn HS tìm hiểu bài.+ Viết thế nào?– Sửa bài, GV khuyến khích nhiều nhóm trình bày.– GV có thể giúp HS nhận xét:3$\frac{7}{10}$ = 3,7 . Viết 37 (tử số) . Đếm: một chữ số 0 (ở mẫu số) . Đếm một chữ số (từ phải sang trái) của số 37 rồi viết dấu phẩy: 3,7.$\frac{228}{100}$= 2,28 . Viết 228 (tử số) . Đếm:hai chữ số 0 (ở mẫu số) . Đếm hai chữ số (từ phải sang trái) của số 228 rồi viết dấu phẩy: 2,28. |  -HS đọc yêu cầu BT1– HS (nhóm đôi) tìm hiểu bài, nhận biết yêucầu của bài:+ Viết phân số thập phân hay hỗn số có chứa phân số thập phân.+ Chuyển phân số thập phân hay hỗn số có chứa phân số thập phân thành số thập phân.– HS thực hiện cá nhân.-HS đọc yêu cầu BT2–HS (nhóm đôi) tìm hiểu bài, nhận biết yêu cầu của bài: Viết phân số thập phân và hỗn số có chứa phân số thập phân thành số thập phân.Phần nguyên là 0.Số chữ số 0 ở mẫu số.–HS thực hiện cá nhân rồi chia sẻ với bạn.–HS (nhóm đôi) tìm hiểu bài, nhận biết yêu cầu của bài: Nêu các chữ số thuộc phần nguyên, phần thập phân (theo mẫu).–HS thực hiện.a)742,5 có phần nguyên gồm các chữ số 7; 4 và 2; phần thập phân gồm có chữ số 5.–HS (nhóm đôi) tìm hiểu bài, nhận biết yêu cầu của bài: Viết các phân số thập phân thành số thập phân.–HS thảo luận.+ Nếu phân số thập phân bé hơn 1: Thực hiện như đã học.+ Nếu phân số thập phân lớn hơn 1:Bước 1: Chuyển phân số thập phân thành hỗn số có chứa phân số thập phân.Chia nhẩm tử số cho mẫu số: 716 : 100 = 7 (dư 16).Bước 2: Chuyển hỗn số có chứa phân số thập phân thành số thập phân.–HS thực hiện cá nhân, rồi chia sẻ với bạn.

|  |
| --- |
| a) 7 = 0,7;10 |
| b) 4 = 0, 04;100 |
| c) 37 = 3 7 = 3,7; |
| 10 10 |
| d) 228 = 2 28 = 2,28.100 100 |

 |
| **3. Hoạt động Vận dụng trải nghiệm (10’)** |
| **Bài 2:**–GV hướng dẫn HS tìm hiểu bài.–Sửa bài, GV khuyến khích HS giải thích cách làm.**Bài 3:**–GV (hoặc một HS) đọc từng câu, cho HS chọn thẻ Đ/S rồi giơ lên theo hiệu lệnh của GV.–Sửa bài, GV khuyến khích HS giải thích.**Vui học**–GV hướng dẫn HS tìm hiểu bài, nhận biết yêu cầu.– Khi sửa bài, GV khuyến khích HS giải thích cách làm.Lưu ý: GV cũng có thể trình chiếu (hoặc treo) từng hình vẽ lên cho HS quan sát và thực hiện yêu cầu của bài toán. | - HS (nhóm đôi) tìm hiểu bài, nhận biết yêu cầu: Viết số thập phân.–HS thảo luận để tìm cách thực hiện.–HS làm bài cá nhân.–Cả lớp suy nghĩ, chọn thẻ Đ/S (hoặc viết Đ/S vào bảng con) rồi giơ lên theo hiệu lệnh của GV.–HS (nhóm đôi) tìm hiểu bài, nhận biết yêu cầu: Viết theo mẫu.–HS thảo luận nhóm đôi để tìm cách thực hiện. Dựa vào hình vẽ: Cái bánh được chia thành mấy phần bằng nhau? Đã ăn hết mấy phần? Còn lại mấy phần?+ Việc 1: Dựa vào hình vẽ . Viết phân số chỉ số phần bánh còn lại, rồi chuyển thành phân số thập phân.+ Việc 2: Chuyển phân số thập phân thành số thập phân. (Có thể viết thành hỗn số có chứa phân số thập phân hoặc dựa vào nhận xét ở Luyện tập 1.)– HS làm bài cá nhân. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có):**

......................................................................................................................................................................................................................................................................................

..........................................................................................................................................

...........................................................................................................................................